

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 11**

Thời gian: Bắt đầu lúc 14h30 ngày 28/4/2022 (thứ năm)

Địa điểm: Hội trường tầng 5 - Trụ sở Công ty cổ phần VIMECO tại Lô E9 đường Phạm Hùng - Trung Hòa - Cầu Giấy - Hà Nội

	CHI TIẾT NỘI DUNG	THỰC HIỆN
I. THỦ TỤC KHAI MẠC (14h30-15h00)		
1	- Đón tiếp và Đăng ký đại biểu.	Ban TC
2	- Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu cổ đông và công bố số lượng đại biểu cổ đông tham dự.	Ban TC
3	- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và khai mạc Đại hội. - Giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết, Ban kiểm phiếu bầu cử. - Mời Đoàn chủ tịch, Ban thư ký lên làm việc.	Ban TC
4	- Thông qua Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội.	Ban TC
II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI (15h00-16h00)		
1	- Báo cáo của Ban Giám đốc về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.	Tổng GD
2	- Tờ trình của HĐQT về việc Phê duyệt các Báo cáo tài chính 2021 được kiểm toán	
3	- Báo cáo của Hội đồng quản trị về Quản trị và Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021; Một số định hướng hoạt động của HĐQT năm 2022.	Chủ tịch HĐQT
4	- Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông;	Trưởng Ban Kiểm soát
5	- Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.	
6	- Tờ trình của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức sau khi kết thúc năm tài chính 2021	Thành viên HĐQT
7	- Tờ trình của HĐQT về thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch năm 2022.	
8	- Các nội dung khác (nếu có)	
9	- Thảo luận của Đại hội đồng cổ đông (Theo nội dung phiếu đăng ký thảo luận hoặc giơ thẻ biểu quyết của cổ đông)	Chủ tịch HĐQT

	CHI TIẾT NỘI DUNG	THỰC HIỆN
10	Biểu quyết thông qua các nội dung trình đại hội (10h15-10h45)	Chủ tịch HĐQT
10.1	- Báo cáo của Ban Giám đốc về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.	Chủ tịch HĐQT
10.2	- Tờ trình của HĐQT về việc Phê duyệt các Báo cáo tài chính 2021 được kiểm toán	
10.3	- Báo cáo của Hội đồng quản trị về Quản trị và Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021; Một số định hướng hoạt động của HĐQT năm 2022.	
10.4	- Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông;	
10.5	- Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.	
10.6	- Tờ trình của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức sau khi kết thúc năm tài chính 2021	
10.7	- Tờ trình của HĐQT về thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch năm 2022.	
10.8	- Các nội dung khác (nếu có)	
11	NGHỈ GIẢI LAO (16h00-16h15)	
12	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung trình Đại hội (16h15-16h30)	Đoàn chủ tịch
13	Đại hội tiến hành công tác bầu/bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS (16h15-16h45) (nếu có)	
III. BẾ MẠC ĐẠI HỘI (16h45-17h00)		
1	- Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội	Ban TK
2	- Bế mạc Đại hội.	Ban TC

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2022

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 11

Căn cứ:

- ✚ Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung hướng dẫn thi hành;
- ✚ Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- ✚ Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần xây dựng số 11;
- ✚ Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- ✚ **Mục tiêu của Quy chế:**
- ✚ Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- ✚ Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần xây dựng số 11.

Ban tổ chức xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội hướng dẫn. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí chỗ ngồi của Ban tổ chức.
2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ không để chuông.
3. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội đồng cổ đông từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội và thực hiện quyền/nghĩa vụ biểu quyết đối với tất cả các nội dung trình Đại hội thông qua. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để gửi ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức hoặc không gửi lại phiếu biểu quyết về các nội dung của Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó được coi là đã không tham dự Đại hội (đối với những nội dung mà cổ đông/đại diện cổ đông đó không thực hiện biểu quyết).

II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện trên 50% Tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.
2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông lần thứ 2 phải được triệu tập trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến

hành khi có cổ đông dự họp (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện từ 33% Tổng số phiếu biểu quyết của công ty trở lên.

3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba sẽ được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Đối tượng được tham gia biểu quyết

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập tại Ngày đăng ký cuối cùng 28/3/2022) hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập tại Ngày đăng ký cuối cùng 28/3/2022) trực tiếp tham dự ĐHĐCĐ.

2. Nguyên tắc biểu quyết

Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết trong đó ghi Mã số tham dự, số cổ phần được quyền biểu quyết (*sở hữu và/hoặc ủy quyền*) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần xây dựng số 11.

Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.

3. Cách biểu quyết

- Cổ đông/đại diện cổ đông biểu quyết từng vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội theo điều khiển của Chủ tọa bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và ghi Phiếu biểu quyết.

Trong trường hợp có sự khác biệt về kết quả biểu quyết giữa phương thức giơ Thẻ biểu quyết và ghi Phiếu biểu quyết, kết quả biểu quyết tại ĐHĐCĐ được xác định theo phương thức ghi Phiếu biểu quyết thu về tại Đại hội.

3.1. Biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết

Cổ đông/đại diện cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến) cho từng nội dung. Khi biểu quyết, cổ đông/đại diện cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết của mình lên khi được Chủ tọa hỏi. Theo sự điều hành của Chủ tọa, cổ đông/đại diện cổ đông “Tán thành” sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông/đại diện cổ đông “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

3.2. Biểu quyết bằng phương thức ghi Phiếu biểu quyết:

- Mỗi nội dung tại Phiếu biểu quyết có 03 ô để cổ đông lựa chọn ý kiến biểu quyết bao gồm:
 - o Ô biểu quyết “Tán thành”;

- Ô biểu quyết “Không tán thành”;
- Ô biểu quyết “Không có ý kiến”.

Khi biểu quyết từng nội dung, cổ đông/người đại diện của cổ đông dự họp thể hiện ý kiến biểu quyết (“Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”) bằng cách đánh dấu “X” hoặc “√” vào 01 trong 03 ô biểu quyết, ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết để nộp cho Ban Kiểm phiếu. Nội dung phiếu biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà cổ đông/người đại diện của cổ đông không đánh dấu vào ô biểu quyết nào hoặc đánh dấu vào nhiều hơn một ô biểu quyết đối với cùng 1 nội dung biểu quyết. Nếu Phiếu biểu quyết hợp lệ có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết đối với nội dung hợp lệ đó.

- Việc bỏ phiếu Phiếu biểu quyết được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa đại hội hoặc đại diện Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi Ban Kiểm phiếu thu hết Phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông dự họp hoặc sau 15 (mười lăm) phút kể từ thời điểm Chủ tọa tuyên bố bắt đầu thời gian bỏ phiếu, tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước.
- Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông có yêu cầu đổi lại Phiếu biểu quyết do bị rách, nát, sơ suất viết thêm các ký hiệu lên Phiếu biểu quyết, nếu cổ đông/đại diện cổ đông chưa bỏ phiếu biểu quyết và chưa hết thời gian bỏ phiếu, thì cổ đông/đại diện cổ đông được quyền gặp trực tiếp Ban Kiểm phiếu trả lại Phiếu biểu quyết đã nhận để đổi lại Phiếu biểu quyết mới nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông/đại diện cổ đông. Ban Kiểm phiếu tập hợp các Phiếu biểu quyết cũ và gửi lại Chủ tọa đại hội.
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm thu Phiếu biểu quyết, kiểm Phiếu biểu quyết, lập Biên bản kết quả kiểm phiếu và báo cáo trước Đại hội. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội.

4. Các trường hợp biểu quyết được coi là không hợp lệ:

Các trường hợp việc biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông được coi là không hợp lệ:

- Cổ đông/đại diện cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” của cùng một vấn đề.
 - Cổ đông/đại diện cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn 01 lần khi biểu quyết một vấn đề.
- 4.1. Các trường hợp việc biểu quyết bằng ghi Phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông được coi là không hợp lệ:
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu quy định của Công ty hoặc không có dấu của Công ty.
 - Phiếu biểu quyết bị tẩy xóa làm cho không thể xác định được một cách rõ ràng về ý định biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông đối với nội dung được biểu quyết tương ứng.
 - Phiếu biểu quyết không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.
 - Phiếu biểu quyết không dán tem ghi các thông tin về cổ đông/đại diện cổ đông.
 - Trường hợp một nội dung biểu quyết có từ hai phương án biểu quyết trở lên mà cổ đông/đại diện cổ đông lựa chọn tán thành vào cả hai hoặc nhiều hơn hai phương án biểu quyết.
 - Một nội dung biểu quyết có ghi từ 02 ý kiến biểu quyết khác nhau (“Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”) hoặc không có lựa chọn ý kiến biểu quyết nào thì phần biểu quyết đối với nội dung đó bị coi là không hợp lệ.

- Trường hợp Phiếu biểu quyết có nhiều nội dung biểu quyết, nếu có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì chỉ nội dung biểu quyết đó sẽ được tính là không hợp lệ và không ảnh hưởng tới tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác trong Phiếu biểu quyết đó.
- 5. Điều kiện thông qua các vấn đề xin ý kiến cổ đông tại Đại hội**
- 5.1. Mỗi cổ phần của cổ đông/đại diện cổ đông dự họp và thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội sẽ có một phiếu biểu quyết.
 - 5.2. Ngoại trừ các vấn đề quy định tại Mục 5.3 dưới đây, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện trên 50% Tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
 - 5.3. Đối với quyết định của Đại hội đồng cổ đông về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; tổ chức lại, giải thể công ty thì được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện từ 65% Tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
 - 5.4. Đối với việc thông qua Tờ trình về các hợp đồng và giao dịch giữa Công ty với các đối tượng theo quy định tại theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp này cổ đông và người có liên quan của cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch đó không có quyền biểu quyết.

IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội có ý định phát biểu ý kiến thảo luận phải tiến hành đăng ký nội dung phát biểu theo mẫu Phiếu đăng ký phát biểu của Ban Tổ chức hoặc ghi vào Thẻ Biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Mẫu đăng ký phát biểu sẽ được phát cho từng cổ đông/đại diện cổ đông khi đến dự Đại hội. Cổ đông/đại diện cổ đông nộp Phiếu đăng ký phát biểu tại Ban Thư ký Đại hội trong quá trình Đại hội hoặc trong giờ nghỉ giải lao. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký phát biểu theo Mẫu đăng ký sẽ được ưu tiên phát biểu trước sau đó lần lượt các cổ đông/đại diện cổ đông ghi Thẻ Biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu phải đảm bảo:

- Phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 02 ngày trước kỳ diễn ra Đại hội.
- Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước.
- Không đề xuất các vấn đề thuộc quyền hạn của Hội đồng quản trị.
- Không đề xuất các vấn đề không đúng thẩm quyền hoặc nằm ngoài nội dung Chương trình Đại hội đã được phê duyệt.

- Nội dung đề xuất không được vi phạm Pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp để thực hiện hữu hiệu.

Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông/đại diện cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông/đại diện cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

V. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp.
4. Chủ tọa có quyền:
 - Yêu cầu tất cả cổ đông/đại diện cổ đông dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những cổ đông/đại diện cổ đông không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
5. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả cổ đông/đại diện cổ đông dự họp.
 - Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.
 - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.
6. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ ĐẠI HỘI

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được Đại hội thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

1. Tham gia đón tiếp và hướng dẫn bố trí chỗ ngồi cho cổ đông.
2. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
3. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.
4. Tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết và công bố kết quả biểu quyết của ĐHĐCĐ.
5. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về việc biểu quyết tại Đại hội.

VIII. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần xây dựng số 11.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



Lại Đức Toàn

Số: 12 /2022/V11

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**V/v: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch năm 2022
của Công ty cổ phần xây dựng số 11****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

Công ty cổ phần xây dựng số 11 xin trân trọng cảm ơn Quý vị đã đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần xây dựng số 11.

Sau đây Tổng giám đốc Công ty xin được báo cáo với các Quý cổ đông về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như sau:

I. THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021***Đơn vị: Tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Thực hiện 2020	% thay đổi	
				KH 2021	TH 2020
- Sản lượng	0	0	0	0	0
- Doanh thu	-0,433	-1,374	-2,500	+31,51	+181,96
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	-9,599	-11,878	-14,722	+80,81	+123,94
- Cổ tức	0%	0%	0%	0	0

*(Theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021)***2. Đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu:**

- Tình hình Công ty cổ phần xây dựng số 11 tiếp tục như những năm trước: Công ty tiếp tục thua lỗ lớn nên không thể tham gia đấu thầu tìm kiếm công trình mới (sản lượng 0 đồng); chỉ giải quyết các công việc còn tồn đọng ở những dự án trước đây và thực hiện các công việc thường kỳ đối với doanh nghiệp niêm yết trên sàn chứng khoán như lập báo cáo tài chính, tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên, các báo cáo với cơ quan cấp trên và cơ quan quản lý nhà nước khi có yêu cầu;

- Doanh thu -1,374 tỷ thực hiện trong năm 2021 thuộc Hợp đồng thi công xây dựng số 20/2007/HĐ-XD ngày 27/12/2007 và các Phụ lục hợp đồng về việc thi công Gói thầu số 3: Xây lắp đường và các công trình tính theo đường Tuyến B (đoạn B0-B3) Dự

án đường và các công trình tính theo đường (các tuyến A, B, C*, E) Bước 2 giai đoạn I - Khu công nghệ cao Hòa Lạc; năm 2021 Công ty đã hoàn tất dứt điểm thủ tục xác nhận hết bảo hành và thu hồi tiền dự án này;

- Chỉ tiêu lợi nhuận: Thực hiện năm 2021 Công ty lỗ 11,878 tỷ tuy chưa đạt mức lỗ 9,599 tỷ như kế hoạch đề ra nhưng so với thực hiện năm 2020 đã giảm lỗ 2,844 chủ yếu do giảm chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2020 từ 5,3 tỷ xuống còn 113,698 triệu năm 2021; chi phí tài chính giảm từ 8,61 tỷ xuống còn 8,37 tỷ.

Tình hình chung khác của Công ty:

- Do nợ thuế lớn và lâu ngày nên Công ty vẫn bị Cục thuế Hà Nội áp dụng biện pháp cưỡng chế hóa đơn không có giá trị sử dụng tại thông báo số 84024/TB-CT-QLN ngày 07/11/2019 của Cục thuế Thành phố Hà Nội;

- Ngày 01/10/2021 cổ đông lớn là Tổng công ty cổ phần Vinaconex đã bán toàn bộ 2.550.000 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 30,36% vốn điều lệ; sau khi thực hiện giao dịch Tổng công ty cổ phần Vinaconex còn 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Với điều kiện thực tiễn, năm 2022 Công ty xây dựng kế hoạch cụ thể như sau:

1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022:

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	% thay đổi
- Sản lượng	0	0	0
- Doanh thu	-1,374	-2,330	+58,97
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	-11,878	-13,155	+111,01
- Cổ tức	0%	0%	0

2. Giải trình kế hoạch năm 2022

- Năm 2022 Công ty không còn công trình để thi công, chỉ thực hiện công tác thanh, quyết toán để thu hồi công nợ. Công ty không có khả năng tìm kiếm thêm được công trình mới. Phần doanh thu -2,330 tỷ là giá trị giảm trừ khi quyết toán hạng mục móng và tầng hầm dự án đầu tư xây dựng Bảo tàng Hà Nội;

- Lợi nhuận dự kiến lỗ 13,155 tỷ đồng chủ yếu gồm chi phí tài chính (lãi vay ngân hàng lãi phạt chậm nộp thuế, bảo hiểm) 8,61 tỷ; chi phí quản lý doanh nghiệp 115 triệu (lấy theo mức thấp nhất đã thực hiện năm 2021); chi phí thuế 2,1 tỷ (tương ứng giá trị năm 2021). Hiện bộ máy Công ty đã tinh gọn nhất với 03 nhân sự (*hiện đều làm việc ở đơn vị khác và đang thực hiện kiêm nhiệm*) gồm: 01 Tổng giám đốc, 01 Trưởng phòng tài chính kế toán kiêm tổ chức hành chính (*bao gồm công tác Đảng, đoàn thể*) và 01 Trưởng phòng quản lý dự án.

Hiện công việc chủ yếu của Công ty là:

+ Các công việc yêu cầu bắt buộc của Công ty cổ phần đang niêm yết trên sàn chứng khoán: báo cáo tài chính, báo cáo thuế; Đại hội cổ đông thường niên, bất thường; công bố thông tin ...;

+ Hoạt động báo cáo định kỳ với cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan cấp trên;

+ Tiếp tục quyết toán các công trình đã thi công xong chờ quyết toán;

+ Giải trình với cơ quan thanh tra, kiểm toán về các công trình đã thi công và quyết toán xong (nếu có);

+ Làm việc, báo cáo, giải trình với các cơ quan: thuế, bảo hiểm xã hội, tòa án, ngân hàng...khi có yêu cầu.

+ Giải quyết chế độ cho người lao động: bảo hiểm, hưu trí...(do Công ty đang còn nợ tiền Cơ quan bảo hiểm xã hội); công nợ phải thu, phải trả với đối tác.

3. Kiến nghị:

Với thực trạng kinh doanh thua lỗ và khó khăn như trên, Ban điều hành tiếp tục đề xuất:

- Công ty làm thủ tục xin dừng hoạt động;

- Hoặc Công ty làm thủ tục tuyên bố phá sản.

Kính thưa đại hội!

Thay mặt Ban điều hành tôi vừa trình bày trước Đại hội kết quả SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD của Công ty năm 2022, rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Quý vị cổ đông.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Các TV HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu.



Đặng Văn Hiếu

Số: 13 /2022/V11-TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 11

Ngày 18/3/2022, Công ty cổ phần xây dựng số 11 đã hoàn thành việc lập và công bố thông tin Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán quốc tế. Báo cáo tài chính năm 2021 được Công ty công bố trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và website Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng số 11 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu VP, TKTH, TCKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



Lại Đức Toàn

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Hội đồng quản trị xin báo cáo tình hình thực hiện công tác quản lý, giám sát của HĐQT và tình hình hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 11 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SXKD CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2021:

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021

Năm 2021, Công ty cổ phần Xây dựng số 11 tiếp tục khó khăn, lỗ lũy kế lớn, không có nguồn việc, hoạt động sản xuất kinh doanh đình trệ, trong năm Công ty chỉ tập trung giải quyết các vấn đề còn tồn tại.

Mặc dù Ban lãnh đạo Công ty đã có nhiều cố gắng song hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn không thể khôi phục được. Kết quả đạt được như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Thực hiện 2020	% thay đổi	
				KH 2021	TH 2020
- Sản lượng	0	0	0	0	0
- Doanh thu	-0,433	-1,374	-2,500	+31,51	+181,96
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	-9,599	-11,878	-14,722	+80,81	+123,94
- Cổ tức	0%	0%	0%	0	0

2. Đánh giá chung về kết quả SXKD của Công ty năm 2021:

- Về chỉ tiêu doanh thu: không đạt kế hoạch năm 2021 do phát sinh điều chỉnh giảm khối lượng hoàn thành ở Dự án đường và các công trình tính theo đường (các tuyến A, B, C*, E) Bước 2 giai đoạn I - Khu công nghệ cao Hòa Lạc (chi tiết đã trình bày trong báo cáo của Ban Tổng giám đốc);

- Về chỉ tiêu lợi nhuận: Thực hiện năm 2021, Công ty lỗ 11,878 tỷ đồng - thấp hơn chỉ tiêu lỗ 9,599 tỷ đồng như kế hoạch đề ra nhưng so với thực hiện năm 2020 đã giảm lỗ 2,844 tỷ đồng nhờ giảm chi phí quản lý doanh nghiệp từ 5,3 tỷ đồng năm 2020 xuống còn 113,698 triệu đồng năm 2021; chi phí tài chính giảm từ 8,61 tỷ đồng xuống còn 8,37 tỷ đồng.

II. ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HĐQT NĂM 2021

1. Đánh giá chung

Hội đồng quản trị hoạt động tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế của HĐQT, đảm bảo vai trò quản lý, chỉ đạo toàn diện Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành các lĩnh vực SXKD.

Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần xây dựng số 11 gồm:

STT	Họ và tên	Ghi chú
1	Lại Đức Toàn	- Chủ tịch HĐQT từ ngày 15/4/2021
3	Đặng Văn Hiếu	- TV HĐQT - TGD
4	Trần Ngọc Sơn	- TV HĐQT - KTT

2. Về công tác tổ chức và hoạt động của HĐQT

Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức họp định kỳ theo đúng quy định của Điều lệ. Ngoài ra, để giải quyết các vấn đề phát sinh, HĐQT đã tiến hành một số các cuộc họp đột xuất hoặc xin ý kiến các thành viên bằng văn bản. Các nghị quyết ban hành trong năm gồm:

STT	Ngày tháng	Số văn bản	Nội dung
1	19/02/2021	04/2021/V11-NQ-HĐQT	NQ về công tác ĐHCĐ thường niên năm 2021
2	15/4/2021	21/2021/V11-NQ-ĐHCĐ	NQ ĐHCĐ thường niên năm 2021
3	15/4/2021	23/2021/V11-NQ-HĐQT	NQ bầu Chủ tịch hội đồng quản trị

3. Công tác giám sát hoạt động đối với Ban điều hành Công ty:

Hội đồng quản trị đã thường xuyên thực hiện công tác giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành Công ty, hỗ trợ và tạo điều kiện để Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Năm qua Công ty vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, tuy Ban điều hành chưa hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận đề ra tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021; triển khai thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của HĐQT, định kỳ báo cáo đầy đủ tình hình hoạt động SXKD cho HĐQT và BKS; tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

4. Những khuyết điểm tồn tại:

Công ty tiếp tục thua lỗ; các tồn tại trong công tác tài chính của các năm trước đã được làm rõ và phân tích đánh giá rủi ro đầy đủ, tuy nhiên chưa thể khắc phục cũng như tìm được hướng giải quyết. Công ty chưa khôi phục được hoạt động sản xuất kinh doanh.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Ngày 01/10/2021, cổ đông lớn là Tổng công ty cổ phần Vinaconex đã bán toàn bộ 2.550.000 cổ phiếu V11, tương đương 30,36% vốn điều lệ. Sau khi thực hiện giao dịch, Tổng công ty cổ phần Vinaconex không còn sở hữu vốn góp tại Công ty cổ phần Xây dựng số 11 và Công ty chính thức không còn là công ty liên kết của Tổng công ty cổ phần Vinaconex.

Việc Tổng công ty cổ phần Vinaconex đã thoái 100% vốn khiến Công ty vô cùng khó khăn và không thể tham gia đấu thầu các công trình do hoạt động SXKD thua lỗ, không còn nguồn việc cũ trong khi cũng không thể nhận thêm công việc mới. Do đó, trong năm 2022, HĐQT chỉ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Ban điều hành quyết tâm giải quyết các tồn tại do lịch sử để lại; huy động các nguồn lực tập trung thanh quyết toán, thu hồi công nợ để có nguồn chi trả BHXH, Thuế và các khoản nợ khác.

Kính thưa Đại hội!

Trên đây là Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022, kính mong Đại hội, quý vị cổ đông cho ý kiến đóng góp để HĐQT hoàn thành nhiệm vụ và hoạt động hiệu quả hơn.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như k/g
- Các TV HĐQT, BKS, BDH
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Tại Đại hội đồng cổ công thường niên 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần xây dựng số 11 (sau đây gọi tắt là Công ty);
- Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế (CPA);
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2021.

Ban kiểm soát báo cáo trước ĐHĐCĐ kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2021 cụ thể như sau:

I. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên trong năm 2021:

1. Cơ cấu Tổ chức Ban kiểm soát:

Thành viên Ban kiểm soát năm 2021 bao gồm:

- | | |
|-----------------------|------------------------|
| - Ông Vũ Văn Mạnh | - Trưởng Ban kiểm soát |
| - Bà Nguyễn Thái Hà | - Thành viên |
| - Ông Trịnh Quốc Hiệp | - Thành viên |

2. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và kiểm soát viên

Trong năm 2021, các Kiểm soát viên và Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động và các quy chế nội bộ của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, cụ thể như sau:

- Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, thẩm định báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020; Thông qua các Báo cáo/Tờ trình của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên 2021.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và của Công ty;
- Dự thảo và trình ĐHĐCĐ thông qua quy chế hoạt động của Ban kiểm soát công ty;
- Thẩm định các Báo cáo tài chính quý, năm của Công ty;
- Tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị;
- Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của công ty theo các quy định của pháp luật;
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

II. Về sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của công ty

Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp tốt với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, thể hiện:

- Ban Kiểm soát đã được mời tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT. Được tham gia ý kiến về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban Kiểm soát được HĐQT, Ban điều hành Công ty cung cấp các tài liệu theo yêu cầu của Ban Kiểm soát.

III. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản lý Công ty trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- Một số vấn đề quan trọng được HĐQT thông qua trong năm cụ thể như sau:
 - + Thông qua chương trình, nội dung tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;
 - + Bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023
 - + Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính.
- Triển khai nội dung khác trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT.

Ban kiểm soát đánh giá các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều tuân thủ các quy định của Đại hội đồng cổ đông, điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

IV. Kết quả giám sát hoạt động của Ban điều hành

Do còn rất nhiều vấn đề về tài chính tồn đọng từ nhiều năm nên Công ty vẫn chưa vượt qua khó khăn để có thể khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, do nợ thuế lớn và lâu ngày nên Công ty vẫn bị Cục thuế Hà Nội áp dụng biện pháp cưỡng chế hóa đơn không có giá trị sử dụng, làm ảnh hưởng đến hoạt động của công ty.

Do đó, hoạt động của công ty trong năm chủ yếu xử lý các vấn đề còn tồn đọng như quyết toán các công trình đã thực hiện trước đây, xử lý công nợ và tiết giảm chi phí và thực hiện các công việc thường kỳ đối với công ty đại chúng.

Nhân sự công ty hiện nay cũng chỉ còn 3 người (kiêm nhiệm) để thực hiện các công việc có liên quan với cơ quan nhà nước, công tác kiểm toán, quyết toán các công trình đã thi công xong chờ quyết toán ...

Doanh thu của công ty (không bao gồm doanh thu tài chính và thu nhập khác) là -1.374 triệu đồng là do phát sinh điều chỉnh giảm khối lượng hoàn thành ở Dự án đường và các công trình tính theo đường (các tuyến A, B, C*, E) Bước 2 giai đoạn I - Khu công nghệ cao Hòa Lạc.

Lợi nhuận sau thuế lỗ 11.878 triệu đồng, chủ yếu do chi phí lãi vay ngân hàng 8,3 tỷ đồng và giảm khối lượng hoàn thành, tăng lỗ 2.279 tỷ đồng so với kế hoạch được ĐHĐCĐ giao nhưng so với năm 2020 giảm lỗ 2.843 triệu đồng.

Dư vay ngắn hạn ngân hàng tại thời điểm 31/12/2021 là 67.879 triệu đồng và hiện tại đang bị áp lãi suất quá hạn và chưa xác định được khả năng trả nợ.

Chi phí quản lý năm 2021 là 113 triệu đồng giảm 5.188 triệu đồng do năm 2021 Công ty không phải trả nợ tiền thuê văn phòng phát sinh từ nhiều năm trước như năm 2020 và tiết giảm chi phí quản lý khác.

V. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021

- Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế (CPA).
- Ý kiến của công ty kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty: Công ty kiểm toán không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, Công ty kiểm toán không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty.

Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến của Công ty Kiểm toán được nêu cụ thể tại mục "Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến" trong Báo cáo kiểm toán độc lập trong Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của Công ty.

- Ban Kiểm soát đánh giá: Ý kiến của Công ty kiểm toán đưa ra là có cơ sở và Ban Kiểm soát nhất trí với ý kiến của Công ty kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty. Đề nghị Công ty rà soát, đánh giá và khắc phục các tồn tại được nêu trong cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến trong Báo cáo kiểm toán độc lập.

VI. Đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021

1. Thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2021	TH 2021
1	Tổng giá trị sản lượng SXKD	Trđ		0
2	Doanh thu	Trđ	- 433	-1.374
3	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	- 9.599	-11.878

2. Thực hiện các nội dung khác

Các nội dung khác được thông qua tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã được công ty thực hiện đúng quy định, cụ thể:

- Không thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020.
- Không chi trả Thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2021 của công ty: Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế (CPA), phù hợp với nghị quyết ĐHĐCĐ.

VII. Kiến nghị của Ban kiểm soát

- Đề nghị Công ty tiếp tục tích cực giải quyết các vấn đề tồn tại của Công ty do lịch sử để lại như làm rõ công nợ phải thu, công nợ phải trả, quyết toán các công trình dở dang, giải quyết công nợ...
- Đề nghị ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty sớm có định hướng cụ thể đối với hoạt động của Công ty trong thời gian tiếp theo.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2021 của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn các Quý cổ đông, các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ công nhân viên Công ty CP Xây dựng số 11 đã phối hợp, tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ trong năm vừa qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2022,
- Các thành viên BKS,
- Lưu VP.



Số: 16./2022/TT-BKS

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

“V/v: Đề nghị thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xây dựng số 11 (sau đây gọi tắt là Công ty);
- Căn cứ kết quả thẩm tra của Ban Kiểm soát về công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần xây dựng số 11 thông qua nội dung sau:

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một công ty trong Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2022 để kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Các thành viên BKS;
- Lưu VP.



Vũ Văn Mạnh

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 17 /2022/V11-TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

“V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2021”

Kính gửi: ĐẠI HỘI CỔ ĐỒNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 11;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng số 11 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

Lợi nhuận nhuận sau thuế năm 2021	-11.878.077.153
Lợi nhuận chưa phân phối năm trước để lại	-147.262.979.119
Cộng	-159.141.056.272

Được chia:

Thuế TNDN	0
Cổ tức	0
Quỹ khen thưởng phúc lợi	0
Quỹ đầu tư phát triển	0

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



Lại Đức Toàn

TỜ TRÌNH

“V/v: Phương án thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát”

Kính gửi: ĐẠI HỘI CỔ ĐỒNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần xây dựng số 11;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty năm 2021 và phương án năm 2022 như sau:

I/ Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021:

Căn cứ báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo tài chính tại 31/12/2021 đã được kiểm toán thì lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là -11.878.077.153 đồng

Vì vậy thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 của Công ty là **0,0%** (không phần trăm) doanh thu, bằng **0** đồng (không đồng)

II/ Phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022.

Do kế hoạch SXKD năm 2022 tiếp tục thua lỗ nên Phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 của Công ty sẽ là **0,0%** (không phần trăm) doanh thu, bằng **0** đồng (không đồng)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê chuẩn.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



Lại Đức Toàn


CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 11
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

THẺ BIỂU QUYẾT



1. TÊN CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG

2. TỔNG SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT:



*Thẻ biểu quyết này chỉ có giá trị trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên
được tổ chức vào ngày **28 tháng 4 năm 2022***

Số: /2022/V11-BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

BIÊN BẢN

**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 11**

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 11

Trụ sở chính: Tầng 1, Văn phòng 6, KĐTM Trung Hòa Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 0800281102 do Phòng Đăng ký kinh doanh số 3, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 06/10/2012 (đăng ký thay đổi lần thứ 16).

Thời gian họp: Đại hội bắt đầu vào hồi 14 giờ 30 ngày 28 tháng 4 năm 2022.

Địa điểm: Hội trường tầng 5 - Trụ sở Công ty cổ phần VIMECO tại Lô E9 đường Phạm Hùng - Trung hòa - Cầu Giấy - Hà Nội.

PHẦN THỨ NHẤT - KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông:

Tổng số cổ đông, đại diện cổ đông được quyền tham dự đại hội là **1.145** tổ chức và cá nhân, sở hữu và đại diện sở hữu cho tổng số: **8.399.889** cổ phần đã phát hành của Công ty cổ phần xây dựng số 11.

Trước khi tiến hành Đại hội, ông Trần Ngọc Sơn - Trưởng Ban tổ chức công bố Báo cáo Kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 (*chốt tại thời điểm 14 giờ 45 phút cùng ngày*), kết quả như sau:

- Số cổ đông/đại diện cổ đông có mặt, đủ tư cách tham dự đại hội là người, đại diện cho: cổ phần, tương đương với% số cổ phần đã phát hành của Công ty.

- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp: phiếu.
(.....).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua nội dung Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% (tương đương cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).

Với số cổ đông/đại diện cổ đông có mặt đại diện cho% số cổ phần đã phát hành, căn cứ theo quy định tại Điều 18 Điều lệ Công ty cổ phần xây dựng số 11, Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần xây dựng số 11 đủ điều kiện được tiến hành và chính thức khai mạc.

2. Khai mạc Đại hội

Ông Trần Ngọc Sơn - Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng - Trưởng Ban tổ chức thay mặt Ban tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:

- + Tuyên bố lý do Đại hội;
- + Giới thiệu các cổ đông, các khách mời tham dự;
- + Giới thiệu danh sách đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu đại hội để các cổ đông thông qua.

2.1. Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu Đại hội bao gồm:

Đoàn Chủ tịch:

1. Ông Đặng Văn Hiếu - Ủy viên Hội đồng quản trị, Chủ tọa
2. Ông Trần Ngọc Sơn - Ủy viên Hội đồng quản trị
(do ông – Chủ tịch HĐQT có giấy ủy quyền cho ông Đặng Văn Hiếu làm chủ tọa Đại hội)

Thư ký đại hội:

1. Ông Trịnh Quốc Hiệp - Phòng Đấu thầu và QLDA

Ban kiểm phiếu:

1. Ông Trịnh Quốc Hiệp - Phòng Đấu thầu và QLDA

Đại hội biểu quyết đồng ý 100%, Đoàn Chủ tịch và Ban thư ký Đại hội lên làm việc.

PHẦN THỨ HAI – CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông Đặng Văn Hiếu trình bày trước Đại hội:

- Thông qua quy chế làm việc của Đại hội.
- Báo cáo của Ban tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2021, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty cổ phần xây dựng số 11.
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần xây dựng số 11 năm 2021, định hướng hoạt động năm 2022.

2. Ông Trần Ngọc Sơn trình bày trước đại hội:

- Báo cáo tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần xây dựng số 11 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán quốc tế;
- Tờ trình phê duyệt báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

3. Ông Đặng Văn Hiếu trình bày trước đại hội:

- Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2021.
- Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021; phương án thù lao năm 2022.

4. Ông Vũ Văn Mạnh - Trưởng Ban kiểm soát (BKS) Công ty trình bày trước đại hội:

- Báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHCĐ thường niên năm 2022;
- Tờ trình của Ban kiểm soát về việc đề nghị thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;

Kiến nghị của Ban kiểm soát: ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một công ty trong Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2022 để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty;

- Tờ trình đề nghị phê duyệt quy chế hoạt động của BKS Công ty

PHẦN THỨ BA - THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Ông **Đặng Văn Hiếu** - Ủy viên HĐQT, Chủ tọa thay mặt Đoàn chủ tịch điều hành chương trình thảo luận của các cổ đông. Chủ tọa đề nghị các cổ đông phát biểu ý kiến:

Không có cổ đông nào tham gia ý kiến

PHẦN THỨ TƯ - BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ CỦA ĐẠI HỘI

Ông **Đặng Văn Hiếu** - Ủy viên HĐQT, Chủ tọa thay mặt Đoàn chủ tịch xin ý kiến cổ đông biểu quyết về các vấn đề được HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát trình bày tại Đại hội cụ thể như sau: Đại hội tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

1. Thông qua Báo cáo của Ban tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty (trừ kiến nghị của Ban điều hành về việc tổ chức lại, giải thể, yêu cầu phá sản Công ty)

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

2. Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán:

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

3. Thông qua Báo cáo của HĐQT về việc quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là ... cổ phần, chiếm ...% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra giám sát các mặt hoạt động trong năm 2021.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là cổ phần, chiếm ...% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

5. Thông qua Tờ trình thù lao HĐQT, BKS năm 2021; phương án thù lao năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là ... cổ phần, chiếm ...% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

6. Thông qua Tờ trình phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2021.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là cổ phần, chiếm ...% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là ... cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

7. Thông qua Tờ trình của BKS về phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần tham dự đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là ... cổ phần, chiếm ...% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là ... cổ phần, chiếm ...% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

PHẦN THỨ NĂM – MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2018 – 2023 (NẾU CÓ)

1. Ông Đặng Văn Hiếu – thành viên HĐQT, Chủ tọa trình bày trước Đại hội:

- Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty;

Đại hội nhất trí thông qua hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt% (tương đương cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt% (tương đương ... cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt ...% (tương đương ... cổ phần).

- Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty

Đại hội nhất trí thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt% (tương đương cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt% (tương đương ... cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt ...% (tương đương cổ phần).

- Quy chế bầu cử tại Đại hội

Đại hội nhất trí thông qua Quy chế bầu cử bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt% (tương đương cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt ...% (tương đương ... cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt% (tương đương cổ phần).

- Trình Đại hội danh sách Ban kiểm phiếu bầu cử gồm:

+ Ông Trịnh Quốc Hiệp Phòng QLDA, Trưởng Ban Kiểm phiếu bầu cử

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu bầu cử bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt% (tương đương cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt ...% (tương đương ... cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt ...% (tương đương ... cổ phần).

2. Ông Trịnh Quốc Hiệp – Trưởng Ban kiểm phiếu bầu cử hướng dẫn cổ đông thực hiện quyền bầu cử.

[Đại hội nghỉ giải lao 10' trong lúc Ban bầu cử thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử]

Ông Trịnh Quốc Hiệp - Trưởng Ban kiểm phiếu bầu cử công bố trước Đại hội Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023.

Đại hội đã nhất trí thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023 bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt% (tương đương cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt% (tương đương cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt ...% (tương đương ... cổ phần).

Kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết nhận được
1 - tỷ lệ:%
2	

Căn cứ kết quả kiểm phiếu và quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ông đã trúng cử thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018 - 2023:

Như vậy, kể từ ngày 28/4/2022, HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 bao gồm:

1.
2.
3.

PHẦN THỨ SÁU – THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Ông Trịnh Quốc Hiệp - Trưởng Ban Thư ký, trình bày Biên bản/Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản/Nghị quyết Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là cổ phần, chiếm ...% tổng số cổ phần tham dự đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

PHẦN THỨ BẢY - CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Những nội dung được Đại hội đồng cổ đông thống nhất, biểu quyết thông qua tại cuộc họp được cụ thể hóa thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của công ty.
2. Biên bản này được lập hồih..' cùng ngày và được lập thành 02 bản và có giá trị như nhau.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (tại website Công ty);
- Các TV HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Công bố thông tin
- Lưu VT.

THỦ KÝ ĐẠI HỘI

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Trịnh Quốc Hiệp

Đặng Văn Hiếu

Số: /2022/V11-NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 11****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CPXD SỐ 11**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 11;
- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần xây dựng số 11 số /2022/BB-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1: Thông qua:**

- Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần xây dựng số 11 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán quốc tế;
- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc số /2022/V11-BĐH ngày /4/2022 về kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022 (trừ nội dung kiến nghị của Ban điều hành về việc tổ chức lại, giải thể, yêu cầu phá sản Công ty);
- Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) số /2022/V11-BC-HĐQT ngày /4/2022 về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT;
- Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) đánh giá hoạt động quản lý của HĐQT, công tác điều hành của Tổng giám đốc năm 2021.

Các chỉ tiêu chính về kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2022 như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	% thay đổi
- Sản lượng	0	0	0
- Doanh thu	-1,374	-2,330	+58,97
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	-11,878	-13,155	+111,01
- Cổ tức	0%	0%	0

(có biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đính kèm)

Điều 2: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo tờ trình số /2022/V11-TTr-HĐQT ngày /4/2022 của HĐQT Công ty.

Điều 3: Phê duyệt quyết toán thù lao năm 2021 của HĐQT, BKS không chuyên trách; phương án trả thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2022 theo tờ trình số /2022/V11-TTr-HĐQT ngày /4/2022 của HĐQT Công ty

Điều 4: Phê duyệt Tờ trình số /2022/TTr-BKS của BKS Công ty về phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Điều 5: Thông qua kết quả kiện toàn nhân sự HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018 - 2023 như sau (nếu có):

- a) Chấp thuận việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023 đối với ông theo Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT và chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty ngày /4/2022 của ông
- b) Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023: ông đã trúng cử bổ sung vào HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023.
HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 kể từ ngày 28/4/2022 bao gồm:
 1. Ông
 2. Ông
 3. Ông Trần Ngọc Sơn

Điều 6: Điều khoản thi hành

Nghị quyết được toàn thể Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 thông qua và có hiệu lực thi hành từ ngày **28/4/2022**.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua đảm bảo lợi ích Cổ đông, người lao động trong Công ty và quy định Pháp luật hiện hành.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nơi nhận:

- Website Công ty (thay thông báo);
- Lưu: VP, HĐQT.
- UBCK NN (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (để báo cáo);
- Thành viên HĐQT, Ban KS, Ban TGD và các phòng ban chức năng có liên quan;
- Lưu VT.

Đặng Văn Hiếu

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2022

**QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ
BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018-2023 CÔNG TY CP XÂY DỰNG SỐ 11**

=====

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 11.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần xây dựng số 11 tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo các nội dung dưới đây:

ĐIỀU 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số /2022-V11/VSD-ĐK do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập tại Ngày đăng ký cuối cùng 28/3/2022) hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự ĐHĐCĐ.

ĐIỀU 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

2.1 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 20 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty):

- a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- c. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

2.2 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS (theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 37.2 Điều lệ Công ty và Điều 30 Quy chế nội bộ về quản trị công ty):

Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
- b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Tổng công ty;
- c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- d. Không phải là người quản lý Tổng công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng công ty;
- e. Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Tổng công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại công ty mẹ và tại Tổng công ty.
- f. Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng công ty;
- g. Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Tổng công ty trong 03 năm liền trước đó.

ĐIỀU 3: Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS và số thành viên được bầu

3.1 Đề cử ứng cử viên HĐQT (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 25.2 và 25.3 Điều lệ Công ty, Điều 21 Quy chế nội bộ về quản trị công ty)

- a) Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị, cụ thể như sau :
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử một (01) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến 80% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty trở lên được đề cử tối đa chín (09) ứng cử viên.
- b) Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định của pháp luật.

3.2 Đề cử ứng cử viên BKS (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 36 Điều lệ Công ty, Điều 25 Quy chế nội bộ về quản trị công ty)

- a. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử một (01) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến 80% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% trở lên của tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử chín (09) ứng cử viên.
- b. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

3.3 Số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu

- a. Số lượng thành viên HĐQT được bầu:
- Theo điều lệ Công ty: Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung tại ĐHĐCĐ để đủ số lượng 3 người.
- b. Số lượng thành viên BKS được bầu:
- Theo quy định tại Điều 37.1 Điều lệ Công ty: “Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là ba (03) người”.
- Số lượng Kiểm soát viên được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên để đủ số lượng 3 người.

ĐIỀU 4: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

4.1 Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS:

Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

4.2 Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát Phiếu bầu HĐQT và Phiếu bầu BKS;
- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết bầu HĐQT, BKS kèm theo mã số tham dự của cổ đông;
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;

- Cổ đông tiến hành bầu tối đa cho số lượng thành viên HĐQT và BKS được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

ĐIỀU 5: Phương thức bầu cử

- 5.1 Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- 5.2 Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết bầu tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS được Đại hội cổ đông thông qua;
- 5.3 Cổ đông chọn một trong hai phương pháp sau đây để bầu thành viên HĐQT/BKS:
 - Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu: cổ đông chỉ cần tích dấu (x) vào ô trống của từng ứng cử viên mà mình bầu (ngoài ra, cổ đông có thể gạch ngang tên của những ứng viên mà mình không bầu). Số phiếu bầu của từng ứng cử viên được chọn là kết quả chia đều của Tổng số quyền bầu của cổ đông chia cho số ứng cử viên được lựa chọn.
 - Bầu cử bằng phương pháp ghi số quyền biểu quyết bầu cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn: cổ đông ghi trực tiếp số quyền biểu quyết bầu vào ô trống của số ứng cử viên mà mình lựa chọn. Số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng cử viên. Tổng cộng số quyền biểu quyết bầu mà cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên được bầu không được vượt quá tổng số quyền biểu quyết bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.

Ghi chú:

- ❖ Cổ đông chỉ lựa chọn một trong hai phương pháp để thực hiện bầu HĐQT/BKS. Nếu cổ đông/đại diện cổ đông thực hiện đồng thời cả hai phương pháp nêu trên thì phiếu bầu của cổ đông/đại diện cổ đông là **không hợp lệ**.
- ❖ Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (*có giấy ủy quyền*), người được ủy quyền (đại diện cổ đông) có đầy đủ quyền biểu quyết/bầu cử.

ĐIỀU 6: Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- 6.1. Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty.
- 6.2. Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- 6.3. Phiếu có Tổng cộng số quyền biểu quyết bầu mà cổ đông/đại diện cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên được bầu vượt quá tổng số quyền biểu quyết bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.
- 6.4. Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.
- 6.5. Phiếu bầu quá số lượng thành viên HĐQT/BKS đã được Đại hội thông qua.
- 6.6. Cổ đông/đại diện cổ đông sử dụng cả hai phương pháp bầu (ghi phiếu trên phiếu bầu).
- 6.7. Phiếu bầu không dán tem ghi các thông tin về cổ đông.

ĐIỀU 7: Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

7.1. Ban kiểm phiếu

- a. Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- b. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức bỏ phiếu;
 - Phát phiếu bầu;
 - Tiến hành kiểm phiếu;
 - Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- c. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS;

7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- a. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- b. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- c. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- d. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 8: Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS (Khoản 3, Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty)

- 8.1. Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số quyền biểu quyết bầu mà ứng cử viên nhận được tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên nhận được số quyền biểu quyết bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT và số lượng thành viên BKS được ĐHĐCĐ phê duyệt.
- 8.2. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

ĐIỀU 9: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- 9.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tổng số quyền biểu quyết bầu của các cổ đông tham gia bỏ phiếu (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; Tổng số quyền biểu quyết bầu nhận được của từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;
- 9.2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 10: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 10 Điều, được đọc công khai và có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



HƯỚNG DẪN

BẦU DÒN PHIẾU ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua số lượng thành viên HĐQT được bầu tại ĐHCĐ là 7 người.

Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết bầu thành viên HĐQT của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000.000 \times 7) = 7.000.000 \text{ quyền biểu quyết bầu HĐQT.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dòn phiếu cho các ứng cử viên HĐQT theo một trong hai phương pháp sau:

- 1. Phương pháp thứ nhất - Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu:** Cổ đông Nguyễn Văn A chỉ cần tích dấu (x) vào ô trống tương ứng cho các ứng cử viên HĐQT mà mình bầu, tối thiểu là 1 và tối đa là 7 ứng viên (ngoài ra, cổ đông có thể gạch ngang tên của những ứng viên mà mình không bầu). Số phiếu biểu quyết bầu của từng ứng cử viên được cổ đông Nguyễn Văn A đã lựa chọn bầu bằng việc tích dấu (x) là kết quả chia đều của Tổng số quyền biểu quyết bầu của cổ đông Nguyễn Văn A (7.000.000) chia cho số ứng cử viên đã được cổ đông Nguyễn Văn A lựa chọn bầu.
- 2. Phương pháp thứ hai - Bầu cử bằng phương pháp ghi số quyền biểu quyết bầu cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn:** Cổ đông Nguyễn Văn A ghi trực tiếp số quyền biểu quyết bầu cụ thể vào ô trống tương ứng của từng ứng cử viên HĐQT mà mình lựa chọn bầu, tối thiểu là 1 và tối đa là 7 ứng viên. Số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên HĐQT có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông Nguyễn Văn A đối với mỗi ứng cử viên. Tổng cộng số quyền biểu quyết bầu mà cổ đông Nguyễn Văn A bầu cho tất cả các ứng cử viên HĐQT được bầu không được vượt quá tổng số quyền biểu quyết bầu của mình (7.000.000).

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- a. Phiếu bầu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu treo của Công ty trên Phiếu bầu.
- b. Tổng số quyền biểu quyết bầu cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 7.000.000 quyền biểu quyết bầu.
- c. Số ứng viên HĐQT cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu vượt quá 7 người.
- d. Phiếu bầu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử HĐQT đã được ĐHCĐ thông qua.
- e. Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông Nguyễn Văn A.
- f. Cổ đông Nguyễn Văn A thực hiện đồng thời cả hai phương pháp bầu.
- g. Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử đã được Đại hội cổ đông thông qua.

PHỤ LỤC 2
HƯỚNG DẪN

BẦU ĐÒN PHIẾU ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu tại ĐHCĐ là 5 người.

Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết bầu thành viên BKS của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000.000 \times 5) = 5.000.000 \text{ quyền biểu quyết bầu BKS.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu đôn phiếu cho các ứng cử viên BKS theo một trong hai phương pháp sau:

1. **Phương pháp thứ nhất - Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu:** Cổ đông Nguyễn Văn A chỉ cần tích dấu (x) vào ô trống tương ứng cho các ứng cử viên BKS mà mình bầu, tối thiểu là 1 và tối đa là 5 ứng viên (ngoài ra, cổ đông có thể gạch ngang tên của những ứng viên mà mình không bầu). Số phiếu biểu quyết bầu của từng ứng cử viên được cổ đông Nguyễn Văn A đã lựa chọn bầu bằng việc tích dấu (x) là kết quả chia đều của Tổng số quyền biểu quyết bầu của cổ đông Nguyễn Văn A (5.000.000) chia cho số ứng cử viên đã được cổ đông Nguyễn Văn A lựa chọn bầu.
2. **Phương pháp thứ hai - Bầu cử bằng phương pháp ghi số quyền biểu quyết bầu cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn:** Cổ đông Nguyễn Văn A ghi trực tiếp số quyền biểu quyết bầu cụ thể vào ô trống tương ứng của từng ứng cử viên BKS mà mình lựa chọn bầu, tối thiểu là 1 và tối đa là 5 ứng viên. Số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên BKS có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông Nguyễn Văn A đối với mỗi ứng cử viên. Tổng cộng số quyền biểu quyết bầu mà cổ đông Nguyễn Văn A bầu cho tất cả các ứng cử viên BKS được bầu không được vượt quá tổng số quyền biểu quyết bầu của mình (5.000.000).

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- a. Phiếu bầu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu treo của Công ty trên Phiếu bầu.
- b. Tổng số quyền biểu quyết bầu cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 5.000.000 quyền biểu quyết bầu.
- c. Số ứng viên BKS cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu vượt quá 5 người.
- d. Phiếu bầu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên BKS đã được ĐHCĐ thông qua.
- e. Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông Nguyễn Văn A.
- f. Cổ đông Nguyễn Văn A thực hiện đồng thời cả hai phương pháp bầu.
- g. Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử đã được Đại hội cổ đông thông qua.